

Số: /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Nậm Cắt 2

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 30/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung, thay thế một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 6341/TTr-SCT ngày 04/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Nậm Cắt 2 tại xã Phong Quang, xã Đồng Phúc, tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Công ty Cổ phần thủy điện 69 (đơn vị đề xuất) và Sở Công Thương (cơ quan thẩm định, tham mưu): Chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh và trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác của thông tin, số liệu đề xuất, thẩm định, tham mưu tại văn bản trình và hồ sơ thẩm định nêu trên.

2. Chủ đầu tư

Công ty Cổ phần thủy điện 69 có trách nhiệm: Tổ chức thực hiện theo nội dung Phương án đã được duyệt tại Quyết định này, bảo đảm vận hành an toàn công trình và vùng hạ du đập, hồ chứa thủy điện Nậm Cắt 2; trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát hiện những nội dung không phù hợp, kịp thời báo cáo Sở Công Thương để được hướng dẫn, xử lý nhằm bảo đảm an toàn công trình, vùng hạ du đập theo quy định.

3. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, rà soát việc thực hiện Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Nậm Cát 2 và thực hiện công tác quản lý nhà nước về thủy điện để đảm bảo tuyệt đối an toàn cho công trình, vùng hạ du sau đập theo đúng quy định.

- Kịp thời rà soát, tham mưu đề xuất thực hiện những nhiệm vụ thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của UBND tỉnh theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường; Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh; Chủ tịch UBND các xã: Phong Quang và Đồng Phúc; Giám đốc Công ty Cổ phần thủy điện 69 và Thủ trưởng các đơn vị, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh: Đ/c Lượng;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin và DVSN tỉnh;
- Lưu: VT, CNN&XD.

MANH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Văn Lượng

PHƯƠNG ÁN
Bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Nậm Cắt 2, thuộc xã Phong Quang và
xã Đồng Phúc, tỉnh Thái Nguyên
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của
UBND tỉnh Thái Nguyên)

PHẦN I: CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. Căn cứ pháp lý

1. Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;
2. Luật Khí tượng thủy văn ngày 23/11/2015; Luật Khí tượng thủy văn số ngày 15/7/2020;
3. Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023;
4. Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023;
5. Luật Điện lực ngày 30/11/2024;
6. Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ, Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ và Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ và Nghị định số 113/2026/NĐ-CP ngày 01/4/2026 của Chính phủ;
7. Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung thay thế một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;
8. Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;
9. Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;
10. Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;
11. Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;
12. Các văn bản pháp luật và các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành khác có liên quan.

II. Căn cứ các hồ sơ tài liệu xây dựng phương án

1. Báo cáo thuyết minh thiết kế hồ sơ thủy điện Nậm Cắt 2 đã được phê duyệt.

2. Quy trình vận hành hồ thủy điện Nậm Cắt 2 đã được phê duyệt tại Quyết định số 2557/QĐ-UBND ngày 12/8/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên.

3. Thuyết minh xây dựng bản đồ ngập lụt vùng hạ du hồ chứa thủy điện Nậm Cắt 2 do Công ty Cổ phần thủy điện 69 phê duyệt.

PHẦN II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

I. Chủ sở hữu và tổ chức quản lý, vận hành công trình thủy điện

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần thủy điện 69
- Địa chỉ trụ sở: Tổ 8, phường Đức Xuân, tỉnh Thái Nguyên
- Điện thoại: 0966430981 ; email: hp69.jsc@gmail.com

II. Khái quát về công trình thủy điện

1. Tên đập, hồ chứa: Công trình thủy điện Nậm Cắt 2
2. Cấp công trình theo thiết kế được duyệt: Công trình cấp III, theo mục 5 Bảng 1 Thông tư số 59/2025/TT-BCT ngày 02/12/2025 của Bộ Công Thương.
- 3 Phân loại công trình thủy điện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 30 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ: Công trình thuộc loại công trình thủy điện lớn, có chiều cao đập $\geq 15\text{m}$ (đập hồ chứa thủy điện Nậm Cắt 2 có chiều cao là 18,5m).
4. Nhiệm vụ công trình: Sản xuất, cung cấp điện lên lưới điện quốc gia phục vụ phát triển kinh tế xã hội; công suất lắp máy 5,0 MW, công trình thủy điện Nậm Cắt 2 dự kiến cung cấp sản lượng điện trung bình năm khoảng 15,23 triệu kWh.

5. Địa điểm xây dựng: Xã Phong Quang, xã Đồng Phúc, tỉnh Thái Nguyên.

6. Thời điểm khởi công, thời điểm đưa công trình thủy điện vào khai thác sử dụng:

- Thời điểm khởi công: Tháng 05 năm 2025
- Thời điểm đưa công trình vào khai thác sử dụng: Tháng 10 năm 2026

III. Khái quát tình hình dân cư và an ninh trật tự nơi xây dựng đập, hồ chứa

1. Tình hình dân cư

- Phần lớn dân cư sống tập trung tại khu vực thôn Vằng Bó (thôn gần nhất) dân cư trong khu vực dự án thừa thớt, nhà của các hộ dân ở trên sườn đồi cách xa dòng suối Nậm Cắt và ở cao hơn dòng suối Nậm Cắt và tuyến năng lượng của dự án khoảng 50-200m, không bị ảnh hưởng khi có lũ trên suối Nậm Cắt.

- Công trình đập, tuyến năng lượng, nhà máy, trạm điện và khu vực phụ trợ (Nhà ở và quản lý vận hành) thủy điện Nậm Cắt 2 được xây dựng trên địa bàn thôn Vằng Bó, xã Phong Quang. Thôn Vằng Bó có 76 hộ dân, tập trung ở hạ lưu nhà máy cách chân đập khoảng 4 - 5km.

- Dọc phần hồ chứa của đập thủy điện Nậm Cắt 2, theo đường Bắc Kạn - Hồ Ba Bể, kết nối sang Na Hang, Tuyên Quang về phía bờ phải của Suối Nậm Cắt có mật độ dân cư thưa thớt.

2. An ninh trật tự

UBND xã Phong Quang và xã Đồng Phúc đã tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội”; tiếp tục nâng cao chất lượng công tác điều tra, đấu tranh phòng chống các loại tội phạm, công tác phòng chống tội phạm tiếp tục đạt được nhiều kết quả tích cực; làm tốt công tác tiếp công dân, xử lý kịp thời phản ánh của công dân. Công an xã thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo an ninh chính trị trên địa bàn, bảo vệ an toàn các sự kiện chính trị, văn hoá diễn ra trên địa bàn xã. Công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội được ổn định và giữ vững không để xảy ra các tụ điểm phức tạp về hoạt động của tội phạm, gây bức xúc trong Nhân dân.

IV. Sơ đồ phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa và bố trí lực lượng bảo vệ

1. Phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa: Là toàn bộ đập và vùng phụ cận được tính từ chân đập trở ra là 100 m và vùng không được xâm phạm là 50 m từ chân đập trở ra, vùng không được xâm phạm được đánh dấu mốc, bằng phao nổi.

2. Sơ đồ phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa và bố trí lực lượng bảo vệ

(Có sơ đồ bố trí mặt bằng công trình và chỉ giới cấm mốc bảo vệ đập, hồ chứa nước kèm theo)

- Để bảo vệ an toàn cho thiết bị, công trình, an ninh trật tự cho khu vực công trình đang vận hành, công ty đã xây dựng lực lượng bảo vệ chuyên trách, bán chuyên trách và đơn vị văn phòng làm công tác tham mưu, hướng dẫn, xác minh các vụ việc, quản lý các hạng mục của công trình. Lực lượng bảo vệ thực hiện tuần tra, canh gác, kiểm soát người, phương tiện, tài sản, đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực đầu mối và khu vực nhà máy.

- Ngoài ra để đối phó với các tình huống khẩn cấp về cháy nổ, phòng chống lụt bão thiên tai, Công ty duy trì 01 đội xung kích cơ sở.

- Lực lượng phối hợp bên ngoài, chủ đạo là lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, Công an xã Phong Quang và xã Đồng Phúc.

- Ngoài ra còn có lực lượng cứu hộ địa phương: 113, 114.

V. Nội dung bảo vệ đập, hồ chứa

1. Đặc điểm địa hình, thông số thiết kế, sơ đồ mặt bằng bố trí công trình và chỉ giới cấm mốc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện

- Đặc điểm địa hình:

Vị trí công trình đầu mối nằm trên suối Nậm Cắt 2, xã Phong Quang, địa hình vùng núi trung bình với tốc độ dốc sườn lớn, địa hình bị chia cắt. Do địa hình hai bên sườn dốc, nên dân cư sinh sống thưa thớt, điều kiện canh tác khó khăn, phụ thuộc nhiều vào điều kiện thiên nhiên.

Khu vực lòng hồ thuộc thôn Vằng Bó, xã Phong Quang và thôn Phiêng Phung, xã Đồng Phúc địa hình tương đối bằng, khu vực lòng hồ chủ yếu là đất trồng hoa màu, đất trồng cây hàng năm khác và một ít đất trồng lúa một vụ...

- Thông số kỹ thuật thiết kế của công trình:

STT	Các thông số	Đơn vị	Trị số
1	Vị trí		
1.1	Vị trí địa lý		
	+ Tuyến đập	22°14'00.00" vĩ độ Bắc	
	+ Nhà máy thủy điện	22°13'42.30" vĩ độ Bắc	
1.2	Suối	Nậm Cắt	
1.3	Xã	Phong Quang	
1.4	Tỉnh	Thái Nguyên	
2	Cấp công trình	III	
3	Các đặc trưng thủy văn		
3.1	Diện tích lưu vực tính đến tuyến đập	km ²	25,6
3.2	Lượng mưa bình quân năm	mm	1.600
3.3	Chuẩn dòng chảy năm	m ³ /s	0,92
3.4	Lưu lượng đỉnh lũ		
	P=0,2%	m ³ /s	338
	P=0,5%	m ³ /s	284
	P=1,0%	m ³ /s	243
	P=1,5%	m ³ /s	225
	P=5,0%	m ³ /s	170
	P=10,0%	m ³ /s	139
4	Hồ chứa		
4.1	Mực nước		
	Mực nước dâng bình thường	m	570,00
	Mực nước chết	m	565,00
	Mực nước lũ thiết kế	m	570,05
	Mực nước lũ kiểm tra	m	571,43
4.2	Dung tích		
	Dung tích toàn bộ	10 ⁶ m ³	0,204
	Dung tích hữu ích	10 ⁶ m ³	0,160
	Dung tích chết	10 ⁶ m ³	0,044
5	Đầu mối		
5.1	Đập dâng		
	Loại đập		BTTL
	Cao trình đỉnh đập	m	572,50

STT	Các thông số	Đơn vị	Trị số
	Chiều cao đập lớn nhất	m	18,5
	Chiều dài đỉnh đập dằng bờ phải-bờ trái	m	23,5-24,7
	Bề rộng đỉnh	m	3
5.2	Đập tràn		
	Hình thức tràn+ Kết cấu	Tràn cửa van+BTTL	
	Cao trình ngưỡng tràn 1	m	563,00
	Cao trình ngưỡng tràn 2	m	557,00
	Số khoang tràn		03
	Kích thước 1 khoang	m	4x4
	Chiều cao đập lớn nhất	m	18,5
	Tiêu năng	dòng chảy đáy	
6	Cửa lấy nước		
6.1	Cao trình ngưỡng cửa lấy nước	m	560,20
6.2	Kích thước BxH	m	2,1x2,1
6.3	Số khoang		01
7	Hầm dẫn nước		
7.1	Chiều dài hầm	m	1.555,00
7.2	Đường kính hầm (thông thủy)	m	2,1
8	Đường ống áp lực		
8.1	Kết cấu		Thép
8.2	Chiều dài	m	309,55
8.3	Đường kính	m	1,1
9	Nhà máy thủy điện		
9.1	Số tổ máy	Tổ	2
9.2	Cột nước tính toán H_{tt}	m	184,10
9.3	Cột nước lớn nhất H_{max}	m	191,50
9.4	Cột nước nhỏ nhất H_{min}	m	181,70
9.5	Lưu lượng thiết kế	m^3/s	3,12
9.6	Công suất lắp máy N_{lm}	MW	5,0
9.7	Công suất đảm bảo $N_{đb}$	MW	0,55
9.8	Điện lượng trung bình nhiều năm E_{nn}	$10^6 KWh$	15,23
9.9	Số giờ sử dụng công suất lắp máy H_{sdNlm}	Giờ	3046
9.10	Kích thước nhà máy	m	19,80x31,81
9.11	Cao trình tuabin	m	380,16
9.12	Cao trình sàn lắp máy	m	385,00
9.13	Cao trình mực nước hạ lưu nhỏ nhất	m	378,24
10	Kênh xả		
10.1	Bề rộng kênh	m	6-14
10.2	Chiều dài kênh	m	164,1
11	Đường dây đấu nối 35kV	km	4,5

2. Tình hình quản lý, khai thác và bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện

2.1. Giai đoạn thi công thực hiện dự án

- Trong quá trình thi công xây dựng, công trình được thi công đúng theo thiết kế đã được phê duyệt, giám sát, nghiệm thu theo quy định, các kết quả thí nghiệm và quan trắc thực tế cho thấy chất lượng công trình đạt yêu cầu thiết kế.

- Công tác quản lý chất lượng các hạng mục công trình được lập đầy đủ theo quy định, hồ sơ nghiệm thu được lập đầy đủ đối với các hạng mục công trình hoàn thành, chất lượng các hạng mục công trình hoàn thành được Tư vấn giám sát, Tư vấn thiết kế và Chủ đầu tư thường xuyên kiểm tra và đánh giá đạt chất lượng.

2.2. Giai đoạn quản lý vận hành khai thác

a) Công tác quản lý khai thác, vận hành

Công ty Cổ phần thủy điện 69 là chủ sở hữu trực tiếp quản lý, vận hành đập, hồ chứa thủy điện Nậm Cắt 2. Trong công tác quản lý vận hành đập, hồ chứa nước, đơn vị thực hiện theo Quyết định số 2557/QĐ-UBND ngày 12/8/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Nậm Cắt 2; Điều 27, 28, 45 Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017; Điều 53 Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023. Bộ máy quản lý Công ty được phân chia thành các phòng ban chuyên trách như sau:

- Ban Giám đốc Công ty: Thực hiện quản lý chung.

- Phòng Tổ chức - Hành chính: Tham mưu giúp Ban Giám đốc về công tác tổ chức cán bộ, lao động, tiền lương, thi đua, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, quy hoạch, hành chính, văn thư, lưu trữ, y tế, quân sự và bảo vệ chính trị nội bộ Công ty.

- Phòng Kỹ thuật: Là phòng chuyên môn chịu trách nhiệm tham mưu Ban Giám đốc các vấn đề về kinh tế, xây dựng và vật liệu xây dựng của dự án trong nội bộ công ty.

- Nhà máy thủy điện Nậm Cắt 2: Là bộ phận vận hành nhà máy trực tiếp theo các quy định của Công ty, đảm bảo về an toàn lao động và vệ sinh môi trường tốt nhất. Hằng ngày tổ vận hành nhà máy thường xuyên kiểm tra tại đập dâng và đập tràn đúng quy định. Định kỳ kiểm tra, duy tu, bảo dưỡng các thiết bị quan trắc vận hành đập.

b) Công tác quản lý bảo vệ đập, hồ chứa

Lực lượng bảo vệ của nhà máy: Để bảo vệ an toàn cho công trình, thiết bị, an ninh trật tự khu vực nhà máy thủy điện Nậm Cắt 2, đơn vị đã xây dựng lực lượng bảo vệ gồm: Lực lượng bảo vệ thường xuyên 02 người và Đội xung kích 08 người, đội ngũ nhân viên văn phòng thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra lực lượng bảo vệ, tham mưu Lãnh đạo Công ty thực hiện công tác bảo vệ an ninh trật tự; trong đó trách nhiệm của lực lượng bảo vệ thường xuyên như sau:

- Lực lượng bảo vệ trực 24/24 giờ tại chốt bảo vệ ra vào khu vực nhà máy, khu vực đập, hồ chứa công trình.

- Hằng ngày lực lượng bảo vệ thực hiện nghiêm ngặt chế độ tuần tra, canh gác kiểm soát các hoạt động ở khu vực ra vào tuyến đập, nhà máy để phát hiện, báo cáo kịp thời tình hình an ninh trật tự, những dấu hiệu, hiện tượng nghi vấn xâm hại đến an toàn đập đến Giám đốc nhà máy.

- Trực tiếp kiểm soát người ra vào nhà máy; khi xảy ra các vụ việc có liên quan đến an ninh, trật tự và an toàn tại nhà máy phải tổ chức bảo vệ hiện trường, bảo vệ tài sản của nhà máy, cấp cứu nạn nhân, bắt quả tang người phạm tội và báo ngay cho Giám đốc nhà máy, nếu ngoài tầm kiểm soát của nhà máy phải báo cho lực lượng Công an địa phương nơi gần nhất.

- Thực hiện các quy định về công tác phòng cháy, chữa cháy, giữ gìn trật tự công cộng.

- Thường xuyên trao đổi thông tin với các đơn vị công an, quân đội, chính quyền địa phương để nắm tình hình an ninh chính trị trên địa bàn; phối hợp với cơ quan công an và chính quyền địa phương tuyên truyền về vị trí, ý nghĩa và tầm quan trọng của công trình thủy điện Nậm Cắt 2 trong công cuộc xây dựng phát triển kinh tế địa phương, từ đó vận động nhân dân tham gia bảo vệ Nhà máy.

- Thực hiện những nhiệm vụ cụ thể khác để bảo vệ nhà máy do người đứng đầu cơ quan, doanh nghiệp giao theo đúng quy định của pháp luật.

- Tổ chức quản lý bảo vệ đập, hồ chứa như sau:

+ Giám đốc nhà máy: Quản lý chung.

+ Phó Giám đốc nhà máy: Quản lý trực tiếp lực lượng bảo vệ thường xuyên, khi có tình huống khẩn cấp điều động đội xung kích tham gia ứng phó.

+ Đội bảo vệ: Đội trưởng đội bảo vệ chịu trách nhiệm chỉ huy đội bảo vệ của công ty, đội bảo vệ thực hiện trực chốt tại cổng ra vào tại đập, nhà máy.

+ Đội xung kích là lực lượng cán bộ nhân viên công ty luôn sẵn sàng có mặt khi có tình huống khẩn cấp cần huy động.

- Khi tình huống mất an ninh trật tự tại khu vực phụ trách, bảo vệ có nhiệm vụ ngăn chặn, nếu thấy tình hình diễn biến xấu thì báo cáo Đội trưởng. Trường hợp đội trưởng không xử lý được, báo cáo văn phòng, Lãnh đạo Công ty. Lãnh đạo Công ty căn cứ tình hình thực tế điều động đội xung kích hoặc thông báo cho công an địa phương biết để cùng phối hợp xử lý.

- Khi có tình huống gây mất an toàn đập thì lực lượng bảo vệ chuyên trách cần báo cáo ngay cho Ban giám đốc để có phương án xử lý. Trong tình huống khẩn cấp cần vừa thực hiện chuyên trách bảo vệ an toàn đập vừa báo cáo khẩn cấp cho lực lượng công an địa phương để phối hợp xử lý.

- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ: Hằng năm Công ty Cổ phần thủy điện 69 sẽ phối hợp với các đơn vị chức năng, tổ chức thực hiện các lớp tập huấn phòng cháy, chữa cháy, tập huấn phương án ứng phó tình huống khẩn cấp và nâng cao nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ của Công ty. Kinh phí thực hiện đào tạo, tập huấn nâng cao nghiệp vụ do Công ty Cổ phần thủy điện 69 thực hiện chi trả.

Đối với lực lượng bảo vệ địa phương: Thực hiện công tác tuần tra, bảo vệ các khu vực công trình, tình hình an ninh xã hội trên địa bàn theo phương án phối hợp giữa thủy điện Nậm Cắt 2 và Công an xã Đồng Phúc và Công an xã Phong Quang để phối hợp bảo vệ công trình nhà máy thủy điện Nậm Cắt 2.

3. Chế độ báo cáo, kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất

3.1. Chế độ báo cáo

- Báo cáo định kỳ theo quy định của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. Báo cáo định kỳ gồm:

+ Trước mùa mưa lũ hằng năm, Công ty Cổ phần thủy điện 69 có trách nhiệm báo cáo kết quả đánh giá an toàn đập, hồ chứa thủy điện theo mẫu tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định 62/2025/NĐ-CP gửi UBND tỉnh Thái Nguyên và Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên.

+ Trước ngày 31/12 hằng năm, Công ty Cổ phần thủy điện 69 có trách nhiệm báo cáo hiện trạng an toàn đập, hồ chứa thủy điện theo mẫu tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định 62/2025/NĐ-CP gửi UBND tỉnh Thái Nguyên và Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên.

- Báo cáo đột xuất: Khi có các đoàn thanh, kiểm tra. Báo cáo trước và sau khi có sự cố có thể gây mất an toàn đập, hồ chứa nước; báo cáo trước và sau khi xử lý các hành vi phá hoại công trình.

3.2. Chế độ kiểm tra

- Chế độ kiểm tra thường xuyên:

+ Hàng ngày, trực ca vận hành nhà máy thủy điện Nậm Cắt 2 theo dõi cập nhật các thông số đo mưa, thu thập dữ liệu khí tượng thủy văn trên lưu vực của công trình để phân tích đánh giá.

+ Nhân viên Nhà máy thủy điện Nậm Cắt 2 theo dõi diễn biến hiện tượng thấm, rò rỉ qua thân, nền, vai đập, hiện tượng nứt, gãy, sạt lở..., theo dõi và đối chiếu với các yếu tố dòng chảy lũ, thủy văn so với giá trị thiết kế để có kế hoạch nâng cấp, sửa chữa bảo dưỡng đập;

+ Nhân viên quản lý vận hành nhà máy thường xuyên đi kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn kịp thời những hành vi xâm hại đập tại bờ trái, bờ phải, hàm dẫn nước, cửa nhận nước nếu phát hiện các hiện tượng mất an toàn báo cáo ngay với Lãnh đạo công ty.

- Chế độ kiểm tra định kỳ:

+ Định kỳ trước mùa mưa hằng năm, phải kiểm tra, đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước; thực hiện các biện pháp chủ động phòng, chống, xử lý kịp thời các hư hỏng để bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước; định kỳ sau mùa mưa hằng năm, phải kiểm tra nhằm phát hiện các hư hỏng; theo dõi diễn biến các hư hỏng của đập, hồ chứa nước; rút kinh nghiệm công tác phòng, chống thiên tai; đề xuất biện pháp và kế hoạch sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, xuống cấp.

+ Hằng năm tổ chức kiểm tra tình hình an toàn đập, công tác bảo vệ đập, các phương án phòng chống thiên tai để chủ động bổ sung, sửa đổi và tổ chức khắc phục sự cố (nếu có).

+ Định kỳ 05 năm, Công ty lập kế hoạch thuê tư vấn tổ chức kiểm định an toàn đập nhằm đánh giá mức độ an toàn đập và năng lực công trình qua quá trình khai thác sử dụng để kịp thời có những đề xuất nâng cấp, sửa chữa.

- Chế độ kiểm tra đột xuất: Tiến hành kiểm tra đột xuất ngay sau khi xảy ra mưa lũ lớn, động đất mạnh hoặc phát hiện đập có hư hỏng đột xuất; kiểm tra khảo sát chi tiết đập, khi đập hư hỏng nặng để xác định nguyên nhân, mức độ, phạm vi hư hỏng; tiến hành thiết kế sửa chữa; đồng thời phải thực hiện các biện pháp chủ động phòng, chống, đảm bảo an toàn đập và an toàn vùng hạ du.

4. Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có trọng tải lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình; quy định về phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất giữ vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại.

4.1. Quy định về việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có trọng tải lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình

Cấm lưu thông đối với tất cả các loại phương tiện, người không có nhiệm vụ liên quan đến công trình đi qua công trình; chỉ những người có phận sự mới được đi lại trong khu vực đập, nhà máy.

- Đối với đường vào khu vực nhà máy:

+ Đơn vị đến liên hệ công tác phải được sự đồng ý của Quản đốc nhà máy.

+ Tại khu vực ra vào nhà máy có biển cấm ghi rõ “KHU VỰC NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN NẬM CẮT 2 CẤM QUA LẠI”;

+ Nhân viên bảo vệ được bố trí trực 24/24h tại khu vực ra vào nhà máy, đảm bảo không để các phương tiện giao thông lưu thông trong khu vực nhà máy.

- Đối với khu vực đập:

+ Cấm lưu thông đối với tất cả các loại phương tiện qua lại trong phạm vi bảo vệ đập không có nhiệm vụ liên quan đến công trình đi qua công trình. Dưới lòng hồ sẽ có các biển báo bằng phao để xác định rõ phạm vi. Đồng thời có văn bản thông báo, tuyên truyền cho cá nhân, tổ chức biết để thực hiện việc cấm phương tiện qua lại.

+ Tại khu vực ra vào đập có biển cấm ghi “KHU VỰC TUYẾN ĐẬP NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN NẬM CẮT 2 CẤM QUA LẠI”;

+ Nhân viên bảo vệ được bố trí trực 24/24h tại đập đầu mối, đảm bảo không để các phương tiện giao thông lưu thông trong khu vực đập.

4.2. Quy định về phòng cháy, chữa cháy (PCCC) bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất giữ vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại

Chủ dự án lắp đặt thiết bị PCCC theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt, tiến hành nghiệm thu hạng mục để đưa vào sử dụng. Quy định về phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, chất dễ cháy, chất độc hại phải tuân thủ giấy chứng nhận được phê duyệt về PCCC do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp.

- Các quy định về phòng cháy, chữa cháy:

+ PCCC là nghĩa vụ của toàn thể cán bộ, công nhân viên Công ty kể cả khách hàng đến công tác tại công ty;

+ Tất cả các xưởng, phòng, kho vật tư hàng hóa, nơi làm việc phải được trang bị đầy đủ các loại dụng cụ, phương tiện PCCC và bố trí tại nơi dễ thấy, dễ lấy, dễ sử dụng và bảo quản tốt để chữa cháy kịp thời và hiệu quả;

+ Khi cần sử dụng hàn điện, hàn hơi khu vực nguy hiểm, phải có sự đồng ý của người có thẩm quyền và áp dụng các biện pháp an toàn trước khi sử dụng. Tuyệt đối cấm câu, móc sử dụng điện tùy ý, cán bộ công nhân viên khi hết giờ làm việc ra về phải kiểm tra, tắt hết các thiết bị sử dụng điện, chấp hành các quy định về kỹ thuật an toàn trong sử dụng điện;

+ Trước các hộp đựng vòi, bình chữa cháy và các lối đi lại, lối thoát hiểm không được để các chướng ngại vật, làm cản trở việc bảo vệ, kiểm tra cứu chữa khi cần thiết;

+ Cấm đun nấu trong khu vực nhà máy, cấm hút thuốc trong toàn nhà máy. Không để vật tư hàng hóa áp sát vào bóng đèn, dây điện, đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC. Các loại nguyên vật liệu dễ cháy nổ phải để riêng ở các kho làm bằng vật liệu chống cháy;

+ Trong sản xuất nơi sử dụng các loại hóa chất độc hại phải có biển báo từng loại và tính chất nguy hiểm, bảng hướng dẫn sử dụng và sơ cứu;

+ Chú ý quản lý tất cả các nguồn lửa, điện, nhiệt để thực hiện đúng các quy định về an toàn PCCC, quy trình công nghệ, vệ sinh công nghiệp;

+ Cán bộ phụ trách PCCC và trưởng, phó phòng, quản đốc, phó quản đốc phân xưởng chịu trách nhiệm đôn đốc kiểm tra các quy định về an toàn PCCC, thực hiện đầy đủ kế hoạch huấn luyện phương án PCCC theo định kỳ và đột xuất;

+ Khi có sự cố cháy nổ xảy ra cán bộ công nhân viên và khách liên hệ công tác phải báo cáo ngay cho lực lượng PCCC, điện thoại số 114 và Ban Giám đốc;

+ Tập thể đơn vị, cá nhân thực hiện tốt Nội quy an toàn PCCC được biểu dương khen thưởng. Những cá nhân nào vi phạm quy định sẽ tùy theo mức độ vi phạm mà xử lý kỷ luật hoặc truy tố trước pháp luật.

5. Tổ chức lực lượng và phân công trách nhiệm bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện; trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ

5.1. Tổ chức lực lượng bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện

Tổ chức lực lượng bảo vệ đập, hồ chứa nước thủy điện Nậm Cắt 2 gồm lực lượng bảo vệ chuyên trách và lực lượng hỗ trợ cụ thể như sau:

- Lực lượng bảo vệ chuyên trách gồm 03 người, trong đó có 01 người là tổ trưởng. Tổ trưởng chịu trách nhiệm: Thực hiện công tác quản lý, điều hành tổ bảo vệ; thực hiện đầy đủ các chế độ báo cáo, chịu trách nhiệm thực hiện và điều hành tổ bảo vệ trước công ty.

- Khu vực bảo vệ được bố trí thành 02 chốt chính:

- + Chốt trực tại khu vực tuyến đập (02 người): Bố trí nhân viên trực đập luân phiên thay nhau trực 24/24h, theo dõi và bảo vệ tuyến đường đi vào đập, thực hiện kiểm soát người và các vật dụng thiết bị đi kèm ra ngoài khu vực tuyến đập, phát hiện sớm các nguy cơ gây mất an toàn, bảo vệ khu vực tuyến đập.

- + Lực lượng được đào tạo, hướng dẫn về công tác bảo vệ doanh nghiệp.

- + Các chốt trực bảo vệ 24/24h, mỗi ca trực bảo vệ ít nhất 01 người/chốt tùy theo tình hình thực tế tại đơn vị;

- Lực lượng hỗ trợ là đội xung kích nhà máy, luôn sẵn sàng hỗ trợ trong các tình huống khẩn cấp, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn và các tình huống khác cần hỗ trợ khi có lệnh từ Giám đốc nhà máy.

5.2. Trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ

Trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ nhà máy bao gồm:

- Hệ thống biển cảnh báo an toàn:

- + Tại khu vực chốt vào nhà máy và tuyến đập bố trí biển cảnh báo “KHU VỰC NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN NẬM CẮT 2 CẤM QUA LẠI” và “KHU VỰC TUYẾN ĐẬP NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN NẬM CẮT 2 CẤM QUA LẠI”.

- + Tại khu vực cách 100m trước cửa lấy nước, đập có bố trí phao báo hiệu khu vực nguy hiểm và đặt biển cảnh báo cấm bơi lội, đánh bắt. Khu vực hạ lưu, kênh xả của nhà máy đặt biển cảnh báo cấm bơi lội, đánh bắt.

- Hệ thống chiếu sáng: Công trình bố trí hệ thống chiếu sáng tại chốt trực bảo vệ nhà máy và tuyến đập, đường đi trong khu vực nhà máy và công trình đầu mối. Ngoài ra bố trí đèn pin chiếu sáng cầm tay phục vụ chiếu sáng các vị trí khác khi cần.

- Hệ thống camera: Công ty trang bị thiết bị theo dõi tự động ghi hình tại khu vực nhà máy và tuyến đập đầu mối công trình, lắp đặt màn hình theo dõi tại phòng trực trung tâm để theo dõi trực tuyến người và phương tiện ra vào công trình đồng thời trích xuất hình ảnh khi cần.

6. Tổ chức kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra, vào công trình

Khi ra, vào công trình người và các phương tiện ra vào công trình phải đi qua chốt bảo vệ trực ban 24/24h của nhà máy. Lực lượng bảo vệ tổ chức kiểm soát người và phương tiện ra vào công trình như sau:

- Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện, hàng hóa, tài sản mang vào, mang ra khỏi khu vực chốt bảo vệ. Mọi hàng hóa, tài sản của Công ty hoặc đơn vị có liên quan đều phải có giấy tờ hợp lệ, được kiểm soát chặt chẽ khi mang ra, mang vào khỏi chốt bảo vệ.

- Hướng dẫn khách đến liên hệ công tác theo đúng địa điểm đã được lãnh đạo nhà máy đồng ý bằng văn bản và thực hiện giám sát chặt chẽ. Không để khách đi vào những nơi không được khách vào hoặc chưa được sự đồng ý của lãnh đạo nhà máy.

- Kiểm soát tình trạng phương tiện vận chuyển vật tư, vật liệu, thiết bị qua chốt bảo vệ. Kiên quyết không cho phép các phương tiện quá khổ, quá tải, chất thải nguy hại, vật liệu nổ, vũ khí quân dụng, lâm sản, khoáng sản... trái phép tàng trữ, vận chuyển qua công trình.

- Kiểm soát và hướng dẫn tất cả các phương tiện ra, vào khu vực công trình đỗ đúng nơi quy định.

- Những cá nhân, đơn vị không cung cấp đầy đủ thông tin, giấy tờ liên quan cần thiết hoặc chấp hành đúng các nội quy, quy định đã ban hành của công ty thì lực lượng quản lý vận hành tuyệt đối không được phép vào công trình.

7. Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và vùng phụ cận của đập, hồ chứa thủy điện

7.1. Công tác phòng ngừa

- Xây dựng quy trình vận hành hồ chứa, các phương án: Ứng phó tình huống khẩn cấp, phòng cháy, chữa cháy; phương án bảo vệ đập, hồ chứa; phương án phòng chống thiên tai... tổ chức đào tạo cán bộ quản lý vận hành an toàn đúng quy trình, quy định trong các phương án đã được duyệt.

- Định kỳ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho lực lượng bảo vệ chuyên trách, bán chuyên trách; triển khai phối hợp với các đơn vị chức năng địa phương thường xuyên nắm tình hình hoạt động của các loại hình tội phạm, các đối tượng cực đoan, trộm cắp, phá hoại, gây rối mất an ninh trật tự, tình hình tranh chấp đất đai khu vực lòng hồ, đập tràn... để thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn.

- Cắm biển báo cấm xâm phạm đến phạm vi đập tại các vị trí xung yếu, nhiều người qua lại.

- Thường xuyên phối hợp, tuyên truyền đến bà con nhân dân khu vực xung quanh dự án được biết để thực hiện các biện pháp chống các hành vi xâm lấn gây mất an toàn cho công trình.

7.2. Phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và vùng phụ cận của đập, hồ chứa thủy điện

Các tình huống giả định hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và vùng phụ cận của đập, hồ chứa nước và phương án khắc phục như sau:

- Tình huống mất an toàn đập do trộm cắp Khi phát hiện người có hành động trộm cắp tài sản vật tư, thiết bị tại đập, nhân viên quản lý vận hành đập phối hợp với lực lượng bảo vệ chuyên trách tổ chức lực lượng bao vây bắt giữ ngay thủ phạm, giữ nguyên hiện trường cùng những tang vật, chứng cứ đã phạm tội; đồng thời Lãnh đạo quản lý Nhà máy thủy điện Nậm Cắt 2 có trách nhiệm tham mưu cho Giám đốc Công ty làm văn bản kiến nghị Ủy ban Nhân dân, Công an địa phương xử lý vi phạm pháp luật theo quy định.

- Tình huống mất an toàn đập do phá hoại

- + Khi phát hiện thấy đối tượng có hành vi xâm phạm phá hoại đập, hồ chứa, cửa nhận nước bằng vật liệu nổ, hóa chất... nhân viên quản lý vận hành đập phối hợp với lực lượng bảo vệ chuyên trách, bán chuyên trách hành động, ngăn chặn không cho sự việc diễn ra, tiến hành các biện pháp bắt giữ, dẫn giải đối tượng cùng tang vật, phương tiện vũ khí về phòng thường trực lập biên bản vụ việc đồng thời báo cho công an, chính quyền địa phương phối hợp xử lý theo quy định của pháp luật.

- + Trường hợp phá hoại đã xảy ra nhưng chưa phát hiện được thủ phạm thì phải bảo vệ hiện trường, đồng thời báo cho Bộ phận bảo vệ chuyên trách của công ty, công an, chính quyền địa phương phối hợp bảo vệ hiện trường để điều tra.

- Tình huống mất an toàn do cháy nổ khi phát hiện cháy, nhân viên vận hành phát hiện cháy phải hô to “cháy, cháy, cháy” cho mọi người xung quanh biết để ứng cứu, nhanh chóng cắt điện, cô lập toàn bộ hệ thống điện các nhà điều khiển và toàn bộ nhân viên hiện có dùng bình chữa cháy xách tay, cát... để dập tắt đám cháy. Các nhân viên hiện có tại đập.

- + Khi nhận được thông tin xảy ra cháy đều phải đến hiện trường xảy ra cháy để tiếp ứng, di chuyển vật tư, vật liệu... có thể di chuyển được ra khỏi khu vực cháy và cùng tham gia chữa cháy.

- + Khi có cháy nổ xảy ra (do phá hoại, do sử dụng vật liệu nổ để khai thác lâm khoáng sản...), nhân viên vận hành đập và lực lượng bảo vệ tổ chức khoanh vùng hạn chế không cho đám cháy nổ lan rộng bằng cách sử dụng các bình chữa cháy xách tay và các dụng cụ khác tại hiện trường; phân công người đi kiểm tra toàn bộ phạm vi bảo vệ an toàn đập để phát hiện kẻ xấu đồng thời báo cho Lãnh đạo Công ty và các cơ quan chức năng địa phương.

- + Khi không vô hiệu hoá được các thiết bị cài đặt gây phá huỷ của kẻ xấu và đám cháy nổ có nguy cơ lan rộng đến các khu vực khác mà lực lượng tại chỗ không có khả năng dập tắt thì Trưởng ca vận hành đương phiên, điện thoại ngay đến chính quyền xã khu vực cháy nổ huy động cán bộ, nhân dân địa phương cùng phối hợp xử lý đám cháy.

- + Tổ chức sơ cấp cứu những người bị nạn và đưa đến cơ sở y tế gần nhất.
- + Tổ chức bảo vệ hiện trường phục vụ công tác điều tra.
- Tình huống mất an toàn do điện
 - + Khi xảy ra tình huống này, trưởng ca vận hành phải lập tức báo cáo lãnh đạo nhà máy, lãnh đạo công ty, kiểm tra lại đường dây vận hành cửa van và chuẩn bị khởi động hệ thống phát điện dự phòng.
 - + Trưởng ca đương ca thực hiện phương án cấp nguồn cho Cửa nhận nước và Đập tràn từ Máy phát điện diesel dự phòng.
 - + Phân xưởng Vận hành bố trí nhân lực thực hiện thao tác chuyển nguồn cấp cho cửa nhận nước và đập tràn từ máy phát điện diesel dự phòng và theo dõi vận hành máy phát theo đúng quy trình quy định.
 - + Phân xưởng sửa chữa bố trí nhân lực phối hợp ca trực xử lý khắc phục sự cố gây mất điện tự dùng từ nhà máy cấp lên cửa nhận nước và đập tràn.
 - + Thực hiện vận chuyển dầu Diesel dự trữ lên khu vực đập đầu mối để dự trữ cho máy phát Diesel vận hành.
 - + Đảm bảo hành lang an toàn lưới điện theo quy định.
 - + Cấm các hoạt động đánh bắt cá bằng xung điện.
- Tình huống các hành vi xâm phạm lòng hồ như bơi lội, giao thông thủy, đánh bắt thủy sản không phép trong lòng hồ
 - + Tại khu vực cửa lấy nước, đập tràn đặt biển cảnh báo, phân vùng khu vực nguy hiểm và nghiêm cấm người và phương tiện không được đến gần, yêu cầu cách xa khu vực công trình trên 100m.
 - + Tại khu vực hạ lưu đập tràn đặt biển cảnh báo nguy hiểm để người dân không được bơi lội và đánh bắt thủy sản.
 - Có loa phát thanh và trực tiếp nhân viên bảo vệ hoặc nhân viên vận hành tiến hành nhắc nhở, cảnh báo nguy hiểm và yêu cầu chấm dứt hành động đánh bắt thủy sản trong khu vực cấm.
 - + Có văn bản gửi chính quyền địa phương để thông báo cho người dân không được đánh bắt thủy sản, bơi lội trong khu vực đập và kênh xả của nhà máy.
 - + Khi phát hiện các hiện tượng trên, nhân viên vận hành hoặc nhân viên bảo vệ bằng mọi cách liên lạc với bộ phận bảo vệ chuyên trách của công ty để báo cáo diễn biến vụ việc. Bộ phận bảo vệ của công ty có trách nhiệm báo cáo Ban Giám đốc Công ty, phối hợp với trưởng ca trực vận hành, Công an xã và chính quyền địa phương các xã liên quan tiếp cận đối tượng vi phạm xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tình huống các hành vi xâm phạm như lấn chiếm đất lòng hồ để chăn nuôi, canh tác trồng trọt, xây dựng nhà cửa, lán trại coi nói trong phạm vi bảo vệ đập, lòng hồ. Khi phát hiện hành vi xâm phạm lòng hồ như lấn chiếm lòng hồ để canh tác, xây dựng nhà cửa, lán trại, coi nói trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa... Tổ quản lý công trình thủy điện nhanh chóng tiếp cận với đối tượng, tìm hiểu và giải thích cho đối tượng hiểu rõ các quy định về phạm vi bảo vệ công trình và yêu cầu họ di dời ngay ra khỏi khu vực bảo vệ công trình. Nếu đối tượng ngoan cố không chịu di dời thì báo cáo cho ban Giám đốc, chính quyền địa phương để có phương án xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tình huống các hành vi phá hoại thiết bị quan trắc, cản trở việc vận hành điều tiết hồ chứa: Khi phát hiện có người phá hoại thiết bị quan trắc lực lượng trực bảo vệ công trình tiếp cận với đối tượng phá hoại nhằm ngăn chặn, giải thích cho đối tượng hiểu rõ các quy định của pháp luật về bảo vệ an toàn đập, hồ chứa. Yêu cầu giải tán khỏi khu vực cấm. Nếu người vi phạm không thực hiện theo yêu cầu, lực lượng trực bảo vệ công trình sẽ lập biên bản, tạm giữ người/nhóm người, phương tiện, dụng cụ vi phạm, đồng thời thông báo cho Ban Giám đốc nhà máy, chính quyền địa phương xử lý theo pháp luật.

- Trường hợp phá hoại đã xảy ra nhưng chưa phát hiện được thủ phạm thì phải bảo vệ hiện trường, đồng thời báo cho Bộ phận bảo vệ chuyên trách của công ty, công an, chính quyền địa phương phối hợp bảo vệ hiện trường để điều tra.

- Tình huống phát hiện có người điều khiển xe cơ giới có trọng tải lớn lưu thông qua công trình gây rung chấn và là tác nhân gây ảnh hưởng xấu đến đập.

+ Khi phát hiện có người điều khiển xe cơ giới có tải trọng lớn lưu thông qua công trình gây rung chấn và tác nhân gây các ảnh hưởng xấu đến đập tổ bảo vệ phải hạ ngay barie để dừng xe, thông báo bằng lời nói, giải thích cho người điều khiển xe cơ giới biết việc không cho xe qua công trình.

+ Trường hợp không thể giải thích, cán bộ bảo vệ kiên quyết không cho xe qua, đồng thời ghi nhận lại thông tin của người muốn điều khiển xe qua công trình (tên người, CCCD, địa chỉ, loại xe, tải trọng...); báo ngay cho trưởng ca vận hành, lãnh đạo công ty để phối hợp xử lý. Trường hợp không thể xử lý được lãnh đạo công ty báo ngay cho chính quyền địa phương để phối hợp xử lý.

+ Công ty có trách nhiệm thông báo bằng văn bản gửi tới UBND xã, lực lượng an ninh tại địa phương, các trưởng bản... để chính quyền thông báo, tuyên truyền cho người dân được biết việc không cho phép người và các phương tiện cơ giới vi phạm hành lang vào vệ đập, hồ chứa và vùng phụ cận của công trình.

- Người dân bơi lội, đánh bắt thủy sản, khai thác khoáng sản, lấn chiếm xây dựng nhà ở, chuồng trại, vùng hạ lưu đập

+ Trục bảo vệ giải thích cho người dân hiểu việc tụ tập bơi lội, đánh bắt cá, chăn thả gia súc, canh tác, làm chuồng trại... trong vùng phạm vi bảo vệ an toàn đập, hồ chứa là vi phạm pháp luật và yêu cầu người dân giải tán khỏi khu vực. Yêu cầu đối tượng di dời, tự đưa tài sản ra ngoài phạm vi bảo vệ an toàn đập, hồ chứa, đồng thời báo cáo lãnh đạo công ty được biết để phối hợp ngăn chặn.

+ Trường hợp người dân không chấp hành, lãnh đạo công ty báo cáo ngay cho UBND xã Phong Quang biết để phối hợp tuyên truyền cho người dân hiểu và ngăn chặn hành vi vi phạm quy định quản lý an toàn đập.

+ Riêng trường hợp phát hiện có người nổ mìn đánh bắt cá trong phạm vi bảo vệ an toàn đập, hồ chứa, Tổ bảo vệ lập tức dùng mọi biện pháp nghiệp vụ ngăn chặn kịp thời, đồng thời thông báo ngay cho lãnh đạo công ty và công an xã Phong Quang đến lập biên bản xử lý vi phạm theo pháp luật. Sau đó kiểm tra mức độ hư hỏng của công trình để tiến hành khắc phục kịp thời (nếu có).

7.3. Công tác bảo vệ môi trường

- Tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường nhằm duy trì chất lượng nguồn nước, bảo vệ hệ sinh thái khu vực công trình và lưu vực;

- Thực hiện kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm;

- Thu gom rác thải nổi trên mặt hồ và khu vực ven hồ Nậm Cắt 2;

- Phối hợp với chính quyền địa phương và cơ quan chức năng trong công tác tuyên truyền cho người dân trong lưu vực hồ về bảo vệ môi trường và nguồn nước.

8. Bảo vệ, xử lý khi đập, hồ chứa thủy điện xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố

8.1. Nguyên tắc chung khi xử lý các sự cố, vụ việc có liên quan đến an ninh và trật tự an toàn xã hội xảy ra tại công trình phải tuân thủ theo nguyên tắc sau:

- Khi phát hiện tình hình phải báo cáo ngay cho Trưởng ca vận hành và Giám đốc nhà máy đồng thời tùy theo tình huống cụ thể có thể thông báo cơ quan Công an hoặc chính quyền địa phương; nếu tình huống cấp bách có thể vừa ngăn chặn hành vi xâm hại đập để tránh hậu quả nghiêm trọng vừa thông báo các lực lượng chức năng phối hợp giải quyết.

- Huy động toàn bộ nhân lực có sẵn tại Nhà máy thủy điện tham gia xử lý, các lực lượng liên quan, các công cụ, phương tiện như ô tô chuyên dụng, thiết bị phòng cháy... luôn đầy đủ và trong trạng thái sẵn sàng; phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan Công an, Quân đội xử lý tình huống xảy ra.

- Tổ chức bảo vệ hiện trường theo quy định.

- Kiểm tra toàn bộ công trình sau vụ việc để khắc phục sửa chữa.

- Nếu tình huống xảy ra trong khả năng, chủ đập có thể tự giải quyết được phải tập trung giải quyết các công việc theo trình tự như sau:

+ Hội Ban giám đốc nhà máy để đưa ra phương án giải quyết tối ưu nhất.

+ Tập trung tối đa nhân lực.

+ Tập trung vật tư, thiết bị máy móc đầy đủ.

+ Tiến hành xử lý công việc theo phương án đề ra.

- Khi xảy ra tình huống vượt khả năng và thẩm quyền của nhà máy thì Giám đốc nhà máy phải nhanh chóng báo cáo Giám đốc công ty, UBND tỉnh Thái Nguyên, Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên, thông báo cho UBND xã tại địa bàn đập, vùng hạ lưu để cùng phối hợp xử lý. Thông báo tới Nhân dân khu vực đập và vùng hạ du biết để chủ động có phương án phòng ngừa.

8.2. Bảo vệ đập, hồ chứa khi xảy ra sự cố

- Nhà máy thủy điện Nậm Cắt 2 tổ chức trực bảo vệ khu vực đập đầu mỗi nhà máy 24/24h. Thực hiện vận hành thiết bị đập 24/24h tất cả các ngày trong năm. Về mùa mưa bão, đơn vị bổ sung thêm nhân lực nếu cần. Bố trí lịch trực chỉ huy tại nhà máy và khu vực đập, sẵn sàng ứng phó với các tình huống khẩn cấp xảy ra.

- Nhà máy xây dựng “Nội quy bảo vệ đập”, trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân, công cụ dụng cụ hỗ trợ, phương tiện thông tin liên lạc... đầy đủ cho bộ phận vận hành, bảo vệ khu vực đập đầu mỗi. Định kỳ hàng năm, đơn vị cử nhân lực lực lượng vận hành, bảo vệ đầu mối tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ bảo vệ nhằm nâng cao khả năng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ phục vụ công tác bảo vệ an toàn cho đập, hồ chứa thủy điện.

- Để đảm bảo an toàn đập thì nhà máy thủy điện Nậm Cắt 2 điều tiết vận hành, xả lũ hợp lý, đúng theo Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Nậm Cắt 2 đã được UBND tỉnh Thái Nguyên phê duyệt.

- Hằng năm, trước mùa mưa bão, đơn vị tiến hành rà soát các Phương án ứng phó thiên tai, Phương án bảo vệ đập, Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp được cấp thẩm quyền phê duyệt và thực hiện theo đúng quy định.

8.3. Xử lý các sự cố

Các tình huống sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố gây mất an toàn đập, hồ chứa nước có thể phân loại và xử lý như sau:

- Đập có dấu hiệu thấm, nứt hoặc sạt trượt mái hai bên vai đập

+ Lãnh đạo nhà máy khẩn trương đánh giá, xác định tình trạng làm việc của các hạng mục đập. Nếu các hư hỏng có thể khắc phục được thì phải khẩn trương điều động nhân lực, kỹ sư, cán bộ kỹ thuật cùng các máy móc, phương tiện... thực hiện xử lý ngay.

+ Để đảm bảo an toàn vận hành lâu dài, nếu trong trường hợp đập có xảy ra hư hỏng, chủ đập phải mời các chuyên gia trong ngành, lĩnh vực thủy điện cùng kiểm tra, khảo sát, đánh giá cụ thể hiện trạng, đề ra giải pháp xử lý ổn định, tiến hành xử lý, kiểm định chất lượng, sau khi xử lý nếu đạt yêu cầu mới được tiếp tục vận hành.

+ Nếu các hư hỏng có nguy cơ gây mất an toàn cho công trình thì phải nhanh chóng thông báo cho chính quyền địa phương vùng hạ du đập để biết sơ tán dân và khẩn trương thực hiện việc hạ thấp mực nước hoặc tháo hoàn toàn mực nước hồ để đảm bảo an toàn.

- Đập có nguy cơ bị vỡ do hư hỏng nặng hoặc lũ lớn

+ Khi đập có nguy cơ bị vỡ do hư hỏng nặng hoặc lũ lớn, Trưởng Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn nhà máy thủy điện Nậm Cắt 2 giữ vai trò chủ trì báo cáo tới UBND tỉnh Thái Nguyên. Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Phong Quang và các xã khu vực hạ du đập đề có biện pháp phòng, tránh đảm bảo cho người và tài sản phía hạ du. Đồng thời thông báo bằng loa, còi hú tới người dân khu vực hạ du biết để có kế hoạch chủ động phòng tránh giảm thiểu rủi ro; cấm các biển báo nguy hiểm tại hai đầu khu vực đập để cảnh báo người qua lại.

+ Khi đập có nguy cơ bị vỡ Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn nhà máy thủy điện Nậm Cắt 2 điều động toàn bộ nhân lực, vật tư và phương tiện hiện có của nhà máy để kịp thời xử lý sự cố, liên hệ với các đơn vị đã ký hợp đồng nguyên tắc để thuê vật tư phương tiện. Trong trường hợp sự cố có nguy cơ vượt ra ngoài tầm kiểm soát của nhà máy, Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn Nhà máy báo ngay tới Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Phong Quang, Công an, Quân đội trên địa bàn đề nghị hỗ trợ về lực lượng, phương tiện ứng cứu cũng như giải pháp ứng phó.

+ Sau khi sự cố được khắc phục, thực hiện thông báo lại bằng điện thoại, còi hú, loa, tháo gỡ các biển báo khu vực nguy hiểm xung quanh công trình. Phối hợp với các cơ quan chức năng ở địa phương kiểm tra đánh giá thiệt hại công trình và vùng hạ du.

9. Nguồn lực tổ chức thực hiện phương án

Nguồn lực thực hiện phương án bao gồm nhân lực của nhà máy và các thiết bị, vật tư, vật liệu công cụ dụng cụ phục vụ thực hiện phương án. Chi tiết như sau.

- Nhân lực: Nhà máy thành lập lực lượng xung kích gồm 07 người, tổ bảo vệ 03 người thường trực trong điều kiện bình thường. Khi xuất hiện tình huống xấu ảnh hưởng đến an ninh an toàn công trình huy động toàn bộ cán bộ công nhân viên nhà máy tùy theo chức trách và trách nhiệm tham gia ứng cứu đảm bảo an toàn đập; thành lập Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn công trình thủy điện Nậm Cắt 2 hàng năm tiến hành rà soát, kiểm toàn, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ huy. Khi dự kiến tình huống vượt ngoài tầm kiểm soát của nhà máy phải thông báo ngay tới UBND các cấp, công an, quân đội địa phương để có phương án hỗ trợ nhân lực.

- Vật tư thiết bị bảo vệ đập: Để phục vụ bảo vệ đập công ty đã lắp đặt hệ thống camera giám sát khu vực nhà máy, đập dâng, đập tràn, hệ thống thiết bị quan trắc khai thác, vận hành tài nguyên nước tự động. Ngoài ra còn có các vật tư, thiết bị phục vụ công tác bảo vệ đập tại Phụ lục 2 đính kèm.

- Vật tư, thiết bị PCCC: Vật tư, thiết bị phương tiện PCCC đã được công ty chuẩn bị sẵn sàng trong khu vực đập, đáp ứng kịp thời xử lý các tình huống cháy nổ có thể xảy ra đảm bảo an toàn cho tuyến đập và nhà máy.

- Hệ thống thông tin, liên lạc: Nhà máy thủy điện Nậm Cắt 2 có lắp đặt máy điện thoại, máy tính có kết nối internet tốc độ cao đặt tại phòng điều khiển trung tâm của nhà máy, thường trực 24/24 giờ, báo cáo kịp thời với Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của địa phương, lãnh đạo nhà máy và lãnh đạo công ty để kịp thời xử lý.

- Kinh phí thực hiện phương án: Công ty Cổ phần thủy điện 69 chịu trách nhiệm đảm bảo nguồn kinh phí xây dựng phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Nậm Cắt 2 theo đúng quy định.

10. Trách nhiệm của chủ sở hữu, tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa thủy điện, chính quyền các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan

10.1. Công ty Cổ phần thủy điện 69 là chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện Nậm Cắt 2 chịu trách nhiệm về việc đảm bảo an toàn cho hồ chứa thủy điện Nậm Cắt 2 trước mọi tình huống xảy ra. Công ty Cổ phần thủy điện 69 phải thực hiện đầy đủ, đúng trình tự những nội dung nêu trong phương án này và những quy định hiện hành khác có liên quan đến công tác quản lý đập, hồ chứa nước, đảm bảo cung cấp đủ nhân lực và các vật tư phương tiện, nhu yếu phẩm cho các hoạt động thực hiện bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Nậm Cắt 2.

Công ty Cổ phần thủy điện 69 có trách nhiệm:

- Thực hiện vận hành hồ chứa thủy điện Nậm Cắt 2 theo đúng Quy trình đã được UBND tỉnh Thái Nguyên phê duyệt.

- Thực hiện nghiêm chỉnh quy trình bảo trì đập thủy điện và các thiết bị lắp đặt tại đập theo quy định.

- Thực hiện phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập và vùng phụ cận thủy điện, cấm biển cảnh báo khu vực phụ cận. Sau khi hoàn thành công việc cấm mốc Công ty Cổ phần thủy điện 69 có trách nhiệm bàn giao mốc giới cho UBND xã quản lý. Trường hợp phạm vi bảo vệ đập và vùng phụ cận bị lấn chiếm sử dụng trái phép, mốc bị hư hỏng, Công ty Cổ phần thủy điện 69 kịp thời báo cáo, phối hợp với chính quyền địa phương để xử lý theo quy định, đồng thời công ty có trách nhiệm bảo vệ, thay thế kịp thời các mốc chỉ giới bị mất hoặc hư hỏng.

- Tổ chức đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho các cán bộ quản lý vận hành và lực lượng bảo vệ.

- Ghi chép đầy đủ các hành vi xâm phạm, phá hoại đập, các sự cố kỹ thuật, thực trạng tình hình thiết bị máy móc vận hành.

- Xây dựng ban hành quy chế phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác phòng chống lụt bão, phương án ứng phó thiên tai, phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đảm bảo an toàn đập.

- Trước mùa mưa lũ hàng năm, xây dựng kế hoạch và triển khai công tác kiểm tra, duy tu, khắc phục các hư hỏng (nếu có); đánh giá tình trạng an toàn công trình và báo cáo hiện trạng an toàn đập, hồ chứa theo đúng quy định. Thực hiện chế độ quan trắc, cung cấp thông tin, số liệu, báo cáo, cảnh báo, báo động đến chính quyền địa phương, cơ quan quản lý nhà nước về phòng chống thiên tai và người dân khu vực bị ảnh hưởng theo quy định đề kịp thời, phòng chống thiên tai và các khu vực phía dưới hạ du bị ảnh hưởng theo quy định đề kịp thời sơ tán người và tài sản đến nơi an toàn.

- Trường hợp khẩn cấp hoặc khi phát hiện các xâm phạm gây mất an toàn đập, nhà máy kịp thời báo cáo Công an, chính quyền các xã liên quan để kịp thời xử lý, bảo vệ hiện trường cung cấp những thông tin, bằng chứng liên quan. Thường xuyên trao đổi thông tin và phối hợp với Công an Phong Quang, Công an xã Đồng Phúc, để kịp thời phát hiện, ngăn chặn mọi âm mưu, thủ đoạn hoạt động phá hoại của các đối tượng xâm phạm, phá hoại làm mất an toàn ở khu vực thượng lưu và vùng lòng hồ thủy điện Nậm Cát 2.

- Phối hợp với chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn cho nhân dân cách nhận biết tín hiệu còi nước phát điện, các biện pháp phòng ngừa, ứng phó các tình huống khẩn cấp hoặc vỡ đập cũng như các hành vi nghiêm cấm xâm phạm đến công trình.

10.2. Trách nhiệm của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên

- Tiếp nhận báo cáo của Công ty Cổ phần thủy điện 69 về Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Nậm Cát 2.

- Chủ trì tổ chức kiểm tra công tác bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện theo Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ; hướng dẫn chủ đập, hồ chứa thực hiện đúng các quy định của pháp luật; xử phạt các hành vi vi phạm an toàn đập, hồ chứa theo quy định.

- Báo cáo UBND tỉnh Thái Nguyên khi phát hiện các sai phạm, chỉ đạo các lực lượng có liên quan xử lý kịp thời các vụ việc vi phạm an toàn đập và công trình thủy điện Nậm Cát 2.

10.3. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên

- Trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện Nậm Cát 2 phối hợp với UBND xã Phong Quang, UBND xã Đồng Phúc, chủ hồ, đập thủy điện Nậm Cát 2 xử lý các hành vi, vi phạm về lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

- Thực hiện kiểm tra tình hình thực hiện các quy định của giấy phép tài nguyên nước.

- Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm, các phòng ban của Sở thực hiện tốt công tác bảo vệ rừng, ngăn chặn các hành vi khai thác, vận chuyển lâm, hải sản trái phép trong khu vực của công trình thủy điện Nậm Cát 2.

10.4. Trách nhiệm của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên

- Kiểm tra, giám sát và hướng dẫn Công ty Cổ phần thủy điện 69 thực hiện việc đảm bảo an toàn giao thông đường bộ trong phạm vi đập, hồ chứa, nhà máy.

- Xử phạt các hành vi vi phạm an toàn giao thông gây mất an toàn đập, hồ chứa theo quy định của pháp luật.

10.5. Trách nhiệm của Công an tỉnh Thái Nguyên

Chỉ đạo công an xã Phong Quang, Công an xã Đồng Phúc, các phòng ban trực thuộc, phối hợp với Công ty Cổ phần thủy điện 69 trong công tác bảo vệ đập, hồ chứa và vùng phụ cận thủy điện Nậm Cắt 2; tuyên truyền hướng dẫn người dân, kiểm tra, kịp thời ngăn chặn các hành vi phá hoại hoặc các hành vi có nguy cơ dẫn đến mất an toàn công trình hồ đập, khai thác trái phép tài nguyên khoáng sản, lâm sản...

- Hướng dẫn chủ đập, hồ chứa thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

10.6. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên

Chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự xã Phong Quang và xã Đồng Phúc phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan theo dõi, nắm chắc tình hình trên địa bàn; tổ chức huấn luyện cho lực lượng tự vệ nhà máy theo đúng kế hoạch. Sẵn sàng huy động cán bộ, chiến sỹ và lực lượng dân quân tự vệ phối hợp với các lực lượng tham gia xử lý các tình huống xảy ra; góp phần bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn và khu vực đập, hồ chứa thủy điện Nậm Cắt 2.

10.7. Trách nhiệm của Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Thái Nguyên: Theo dõi công tác ứng phó với thiên tai và tình huống khẩn cấp của đập, hồ chứa theo phương án được duyệt, kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ ứng phó khi cần thiết.

10.8. Trách nhiệm của UBND xã Phong Quang

- Chỉ đạo các thôn và cơ quan an ninh khu vực thực hiện chức trách liên quan đến công tác bảo vệ công trình đập, hồ chứa trên địa bàn khi nhận được thông tin, báo cáo của chủ đập.

- Phối hợp với Sở Công Thương kiểm tra định kỳ, đột xuất công trình đập, hồ chứa theo chương trình làm việc của Sở.

- Chỉ đạo Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Phong Quang phối hợp với chủ đập, các xã liên quan đề sơ tán dân trong trường hợp cần thiết đảm bảo an toàn cho người và tài sản.

- Báo cáo lên cơ quan cấp trên các vấn đề liên quan theo phân cấp quản lý của chính quyền.

10.9. Trách nhiệm của UBND các xã Phong Quang, Đồng Phúc

- Phối hợp với Công ty Cổ phần thủy điện 69 giải quyết, xử lý kịp thời các vụ việc, hành vi xâm phạm gây nguy hại đến an toàn công trình khi nhận được thông tin, báo cáo của chủ đập. Huy động nhân lực, vật tư hỗ trợ theo năng lực của địa phương trong các tình huống khẩn cấp khi nhận được thông báo.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân trong địa bàn quản lý về quyền lợi và trách nhiệm đối với công tác bảo vệ công trình đập, hồ chứa nước theo quy định của pháp luật hiện hành. Không lưu thông qua tuyến đập, phá hoại thiết bị quan trắc công trình, không tụ tập, bôi nhọ, đánh bắt cá, nô đùa đánh bắt cá trong khu vực phạm vi bảo vệ của đập, hồ chứa thủy điện không cản trở việc vận hành đập.

10.10. Tổ chức thực hiện ngay sau khi phương án được cơ quan chức năng phê duyệt, Công ty Cổ phần thủy điện 69 có trách nhiệm thực hiện phương án theo các quy định sau:

- Phổ biến đến toàn thể CBCNV của Công ty về nội dung của phương án.
- Tổ chức tập huấn, diễn tập theo phương án này.
- Nếu có thay đổi về nhân sự trong phương án này thì Công ty phải bổ sung ngay nhân sự thay thế và tổ chức hướng dẫn, tập huấn ngay cho nhân sự mới.
- Mua sắm đầy đủ vật tư, thiết bị, phương tiện như danh mục đã được duyệt, thường xuyên kiểm tra chất lượng và hạn sử dụng của vật tư thiết bị, phương tiện dự phòng. Luôn đảm bảo đạt yêu cầu và sẵn sàng cho việc vận hành, sử dụng.

PHẦN III. TÀI LIỆU SỬ DỤNG ĐỂ LẬP PHƯƠNG ÁN

1. Nghị định 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực.
2. Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Nậm Cắt 2 đã được UBND tỉnh Thái Nguyên phê duyệt.
3. Các tài liệu khác có liên quan.

PHẦN IV: PHỤ LỤC

Phụ lục 1. Nội quy bảo vệ đập, hồ chứa công trình thủy điện Nậm Cắt 2

1. Công trình thủy điện Nậm Cắt 2 nhằm phục vụ phát triển kinh tế; chính trị trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Mỗi công dân đều phải có ý thức, trách nhiệm bảo vệ công trình.
2. Nghiêm cấm mọi hình thức đánh bắt cá khu vực lòng hồ. Mọi công dân phải có ý thức bảo vệ, giữ gìn vệ sinh môi trường cảnh quan khu vực lòng hồ.
3. Nghiêm cấm người không có nhiệm vụ vào khu vực cửa nhận nước.
4. Tất cả người đến làm việc, khách tham quan, du lịch tại khu vực phải được sự đồng ý phê duyệt của Ban giám đốc và thực hiện theo sự hướng dẫn của bảo vệ hoặc công nhân vận hành.
5. Cấm chặt cây; mang chất nổ; chất dễ cháy; chất ma túy tại các khu vực hồ đập.
6. Không sử dụng đất khu vực lòng hồ vào các mục đích khác.
7. Không tùy tiện dùng điện để phục vụ các mục đích khác khi chưa được sự phê duyệt đồng ý của Ban giám đốc Nhà máy.
8. Không được tùy ý đưa người nhà, người ngoài vào ngủ tại nhà trực, không được tùy ý đi chuyển hoặc thay đổi các thiết bị, dụng cụ vận hành thủy công.
9. Đảm bảo an ninh trật tự khu vực, thực hiện nghiêm chỉnh quy trình vận hành và xử lý sự cố theo phân cấp.
10. Yêu cầu tất cả công nhân vận hành; khách thăm quan vào khu vực trên phải nghiêm túc thực hiện.

Phụ lục 2. Danh mục các loại vật tư, thiết bị máy móc phục vụ bảo vệ đập

TT	Tên thiết bị, vật tư	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1	Ô tô con	Cái	01	Đã có
2	Ô tô tải trọng 16 tấn	Cái	01	Đã có
3	Máy xúc lật bánh hơi dung tích 2,5 m ³	Cái	Huy động theo thực tế	Nếu xảy ra sự cố (thuê ngoài)
4	Máy xúc lật bánh hơi dung tích 1,65 m ³	Cái	Huy động theo thực tế	Nếu xảy ra sự cố (thuê ngoài)
5	Máy xúc bánh xích dung tích 2,2 m ³	Cái	Huy động theo thực tế	Nếu xảy ra sự cố (thuê ngoài)
6	Ô tô tải kiêm cầu tự hành (3,5 tấn)	Cái	Huy động theo thực tế	Nếu xảy ra sự cố (thuê ngoài)
7	Cầu bánh xích 70T	Cái	Huy động theo thực tế	Nếu xảy ra sự cố (thuê ngoài)
8	Pa lăng xích 10 tấn	Cái	02	Đã có
9	Máy hàn, dây hàn	Cái	02	Đã có
10	Bộ hàn hơi	Cái	01	Đã có
11	Cưa gỗ	Chiếc	03	Đã có
12	Xẻng	Cái	10	Đã có
13	Cuốc	Cái	10	Đã có
14	Cuốc chim	Cái	03	Đã có
15	Rọ thép (1-:-2m ³)	Cái	Huy động theo thực tế	Nếu xảy ra sự cố
16	Đá hộc	m ³	Huy động theo thực tế	Nếu xảy ra sự cố
17	Bao tải	Cái	50	Đã có
18	Dây thừng (Φ 2,5cm)	Mét	200	Đã có
19	Phao sắt (6x18m)	Cái	Huy động theo thực tế	Nếu xảy ra sự cố
20	Phao bơi	Cái	10	Đã có
21	Áo phao	Bộ	10	Đã có
22	Dầu Diezen	Lít	200	Đã có

Phụ lục 3. Thông tin liên lạc nhà máy thủy điện Nậm Cắt 2

Bảng 1. Thông tin liên lạc Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự công trình nhà máy thủy điện Nậm Cắt 2

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh	Điện thoại
1	Trần Hiếu Chung	Giám đốc	Trưởng Ban	0966430981
2	Nguyễn Huy Thành	Phó giám đốc	Phó trưởng ban	0966887009
3	Phan Văn Tường	Quản đốc PXVH	Phó trưởng ban	0395220678
4	Vũ Văn Ước	Phòng kế hoạch	Phó trưởng ban	0969111155
5	Đình Gia Bảo	Trưởng ca	Thành viên	0373143570
6	Trịnh Hữu Chung	Trưởng ca	Thành viên	0982107405
7	Nguyễn Thị Nhung	Kế toán viên	Thành viên	0989490488

Bảng 2. Danh sách đội xung kích Phòng thủ Dân sự nhà máy thủy điện Nậm Cắt 2

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh	Điện thoại
1	Phan Văn Tường	Quản đốc PXVH	Đội trưởng	0395220678
2	Vũ Văn Ước	Phòng kế hoạch	Đội phó	0969111155
3	Đình Gia Bảo	Trưởng ca	Đội phó	0373143570
4	Trịnh Hữu Chung	Trưởng ca	Đội phó	0982107405
5	Nguyễn Thị Nhung	Kế toán viên	Thành viên	0989490488
6	Trần Văn Tiến	Bảo vệ	Thành viên	0977797682
7	Hoàng Văn Phúc	Trực vận hành	Thành viên	0979123001
8	Hạ Đình Hóa	Trực vận hành	Thành viên	0389665869
9	Ma Văn Đại	Trực vận hành	Thành viên	0369338458

Phụ lục 4. Danh bạ thông tin liên hệ các cơ quan liên quan

1. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Thái Nguyên

Số điện thoại: 0208.3.737.113

2. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Phong Quang: Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 của UBND xã Phong Quang Phê duyệt về việc kiện toàn Ban chỉ huy phòng thủ dân sự xã Phong Quang.

TT	Họ và tên	Chức vụ	Điện thoại
1	Nguyễn Ánh Xuân	Chủ tịch UBND xã – Trưởng ban	0973 321 793
2	Nguyễn Đức Thịnh	Phó Chủ tịch UBND xã - Phó Trưởng Ban Thường trực	0974 836 869
3	Chu Văn Sơn	Chỉ huy Trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã - Phó Trưởng Ban	0359 319 939
4	Lương Thanh Luân	Trưởng Công an xã - Phó Trưởng Ban	0912 740 810
5	Bùi Văn Khiếu	Trưởng phòng Kinh tế - Phó Trưởng Ban	0915 467 789

3. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Công ty cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng (Thủy điện Khuổi Thốc).

	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh	Điện thoại
1	Đàm Văn Việt	GD nhà máy	Đội trưởng	0981875262
2	Nông Minh Tùng	Trưởng ca	Đội phó	0379903586
3	Hoàng Văn Thịnh	Trưởng ca	Nhân viên	0867253695
4	Hà Dũng Sỹ	Trực vận hành	Nhân viên	0914935665
5	Triệu Văn Luân	Trực vận hành	Nhân viên	0355990668
6	Triệu Văn Mẫn	Trực vận hành	Nhân viên	0983983214